



LỄ A-DI-ĐÀ PHẬT



GIỚI HƯƠNG

(*Chủ Lễ*)

Giới hương, định hương, giữ huệ hương
 Giải thoát, giải thoát, tri kiến hương
 Quán Âm biến pháp giới cúng dường tam
 bảo khắp mười phương.

Nam-mô thập phương thường trú thập
 phương Phật.

Nam-mô thập phương thường trú thập
 phương Pháp.

Nam-mô thập phương thường trú thập
 phương Tăng. (*1 chuông*)

NIỆM HƯƠNG CẦU NGUYỆN

Nguyện đem lòng thành kính
 Gửi theo đám mây hương

Phẳng phát khắp mười phương
 Cúng dường ngôi tam bảo. *(1 chuông)*
 Thề trọn đời giữ đạo
 Theo tự tánh làm lành
 Cùng pháp giới chúng sanh.
 Cầu phật từ gia hộ.
 Tâm bồ đề kiên cố
 Xa bễ khổ nguồn mê.
 Chóng quay về bờ giác. *(1 chuông)*

XUNG TÁN PHẬT

Đấng pháp vương vô thượng
 Ba cõi chẳng ai bằng
 Thầy dạy khắp trời người
 Cha lành chung bốn loại
 Quy y trọn một niệm
 Dứt sạch nghiệp ba kỳ
 Xưng dương cùng tán thán
 Ưc kiếp không cùng tận. *(1 chuông và 1 lay)*

QUÁN TƯỞNG

(Chủ Lễ)

Phật chúng sinh tánh thường rỗng lặng
 Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn

**Lưới để châu ví đạo tràng
Mười phương Phật bảo hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cuối đầu xin thệ nguyện quy-y. (1 chuông)**

ĐẰNG LỄ

(Đứng tụng)

*** Chí tâm đảnh lễ:**

Nam-mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, thập phương chư Phật, Tôn pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam Bảo. (1 chuông và 1 lay)

*** Chí tâm đảnh lễ:**

Nam-mô Ta bà Giáo chủ, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 chuông và 1 lay)

*** Chí tâm đảnh lễ:**

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa

**Tặng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải
Chúng Bồ Tát. (1 chuông và 1 lạy)**

CHÚ ĐẠI BI

Nam-mô Đại Bi Hội thượng Phật Bồ Tát.
(3 lần) (1 chuông)

**Thiên thủ, thiên nhãn, vô ngại đại bi tâm
đà-la-ni.**

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.
Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát
ra da. Bồ đề tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa
bà da. Ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn
ra phạt duệ. Số đát na đát tỏa. Nam-mô
tát kiết lật đỏa y mông a rị da. Bà lô kiết
đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam-mô na
ra cần trì. Hê rị ma ha bàn đa sa mế. Tát
bà a tha đậu du bằng a thệ dựng. Tát bà
tát đa, na ma ba già. Ma phạt đạt đậu,
đát diệt tha. Án, a bà lô hê lô ca đế, ca ra
đế, di hê rị. Ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà,
tát bà ma ra, ma ra, ma hê ma hê, rị đà
dựng, cu lô, cu lô. Yết mông độ lô, độ lô,
phạt xà ra đế. Ma ha phạt xà da đế, đà

ra, đà ra, địa rị ni. Thất Phật, ra da, dá ra, dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na, thất na, a ra sâm. Phạt ra, xá lợi, phạt sa, phạt sâm, Phạt ra, xá da. Hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị. Ta ra ta ra, tất rị, tất rị. Tô rô, tô rô, Bồ đề dạ Bồ đề dạ, Bồ đà dạ, bồ đà dạ. Di đế rị dạ, Na ra cần trì. Địa rị sắc ni na. Bà dạ ma na, ta bà ha, tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà dụ nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra, na ra, tà bà ha. Tất ra tăng a mục kê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra, a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết, tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.
 Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

“Án, tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà ha”. (3 lần) (1 chuông)



PHẬT NÓI KINH A-DI-ĐÀ

Nam-mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát. (3 lần)
(1 chuông và 1 lay)

Ta nghe như vậy! Một thuở nọ Đức Phật ở nơi vườn Kỳ Thọ, Cấp Cô Độc nước Xá Vệ, cùng với một nghìn hai trăm năm mươi vị Đại Tỳ Kheo câu hội: Đều là bậc đại A La Hán mọi người đều quen biết, như là:

Trưởng lão Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Đại Ca Diếp, Ma La Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lư Phả La Đa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nâu Lâu Đà, những vị đại đệ tử như thế.

Và hàng Đại Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi: Pháp Vương Tử, A Dật Đa Bồ Tát, Càn Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát... cùng với các vị Đại Bồ Tát như thế và với vô

lượng chư Thiên như ông Thích Đề Hoàn Nhơn v.v... đại chúng cùng đến dự hội.

Bấy giờ Đức Phật bảo Ngài Trưởng lão Xá Lợi Phất rằng: “Từ đây qua phương Tây quá mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cự Lạc, trong thế giới đó có Đức Phật hiệu là A Di Đà hiện nay đang nói pháp.

Xá Lợi Phất! Cõi đó vì sao tên là Cự Lạc?

Vì chúng sanh trong cõi đó không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên nước đó tên là Cự Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cự Lạc có bảy tầng bao lơn, bảy tầng màn lưới, bảy tầng hàng cây, đều bằng bốn chất báu bao bọc giáp vòng, vì thế nên nước đó tên là Cự Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cự Lạc có ao bằng bảy chất báu, trong ao đầy đầy nước đủ tám công đức, đáy ao thuần dùng cát vàng trải làm đất.

Vàng, bạc, lưu ly, pha lê hiệp thành những thềm, đường ở bốn bên ao; trên thềm đường có lầu gác cũng đều nghiêm sức bằng vàng bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não.

Trong ao có hoa sen lớn như bánh xe: Hoa sắc xanh thời ánh sáng xanh, sắc vàng thời ánh sáng vàng, sắc đỏ thời ánh sáng đỏ, sắc trắng thời ánh sáng trắng, màu nhiệm thơm tho trong sạch.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi nước của đức Phật đó, thường trời nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời rưới hoa trời mạn đà la.

Chúng sanh trong cõi đó thường vào lúc sáng sớm, đều lấy dây hoa đưng những hoa tốt đem cúng dường mười muôn ức Đức Phật ở phương khác, đến giờ ăn liền trở về bốn quốc ăn cơm xong đi kinh hành.

Xá Lợi Phát! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Lại nữa, Xá Lợi Phát! Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường nào chim Bạch hạc, Khổng tước, Anh vũ, Xá lợi, Ca-lăng-tần-già, Cọng mạng; những giống chim đó ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã.

Tiếng chim đó diễn nói những pháp như ngũ căn, ngũ lục thất bồ đề phần, bát thánh đạo phần, v.v... Chúng sanh trong cõi đó nghe tiếng chim xong thấy đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng!

Xá Lợi Phát! Ông chớ cho rằng những giống chim đó thiệt là do tội báo sanh ra. Vì sao?

Vì cõi của đức Phật đó không có ba đường dữ. Xá Lợi Phát! Cõi của Đức Phật đó tên đường dữ còn không có huống gì lại có sự thật. Những giống chim đó là do Đức Phật A Di Đà muốn làm cho tiếng pháp được tuyên lưu mà biến hóa làm ra đây thôi.

Xá Lợi Phát! Trong cõi nước của đức Phật đó, gió nhẹ thổi động các hàng cây báu và động mảnh lưới báu, làm vang ra tiếng vi diệu, thí như trăm nghìn thứ nhạc đồng một lúc hòa chung.

Người nào nghe tiếng đó tự nhiên đều sanh lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá Lợi Phát! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phát! Nơi ý ông nghĩ sao? Đức Phật đó vì sao hiệu là A Di Đà?

Xá Lợi Phát! Đức Phật đó, hào quang sáng chói vô lượng, soi suốt các cõi nước trong mười phương không bị chướng ngại vì thế nên hiệu là A Di Đà.

Xá Lợi Phát! Đức Phật đó và nhân dân của Ngài sống lâu vô lượng vô biên a-tăng kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà.

Xá Lợi Phát! Đức Phật A Di Đà thành Phật hẳn lại đến nay, đã được mười kiếp.

Xá Lợi Phát! Lại đức Phật đó có vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử đều là bực A-La-Hán, chẳng phải tính đếm mà có thể biết được, hàng Bồ Tát chúng cũng đông như thế.

Xá Lợi Phát! Cõi nước của Đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phát! Lại trong cõi Cực Lạc những chúng sanh vãng sanh vào đó đều là bực bất thối chuyển.

Trong đó có rất nhiều vị bực nhưt sanh bồ xứ, số đó rất đông, chẳng phải tính đếm mà biết được, chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên a-tăng-kỳ để nói thôi!

Xá Lợi Phát! Chúng sanh nào nghe những điều trên đây, nên phải phát nguyện cầu sanh về nước đó.

Vì sao? Vì đặng cùng với các bực Thượng thiện nhưn như thế câu hội một chỗ.

Xá Lợi Phát! Chẳng có thể dùng chút ít thiện căn phước đức nhen duyên mà được sanh về cõi đó.

Xá Lợi Phát! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhen, nào nghe nói đức Phật A Di Đà, rồi chấp trì danh hiệu của Đức Phật đó, hoặc trong một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tạp loạn.

Thời người đó đến lúc lâm chung Đức Phật A Di Đà cùng hàng Thánh chúng hiện thân ở trước người đó.

Người đó lúc chết tâm thần không điên đảo, liền đặng vãng sanh về cõi nước Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà.

Xá Lợi Phát! Ta thấy có sự lợi ích ấy nên nói những lời như thế.

Nếu có chúng sanh nào, nghe những lời trên đó, nên phải phát nguyện sanh về cõi nước Cực Lạc.

Xá Lợi Phật! Như ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của Đức Phật A Di Đà, phương Đông cũng có, đức A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật, Hằng hà sa số những Đức Phật như thế đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡì rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kính: Xưng Tán Bất Khả tư Nghị Công Đức Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này.”

Xá Lợi Phật! Thế giới phương Nam có đức Nhựt Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đăng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật ... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡì rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kính: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này.”

Xá Lợi Phật! Thế giới phương Tây có đức Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng

Phật, Vô Lượng Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bửu Tướng Phật, Tịnh Quang Phật ...Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kính: Xưng tán Bất khả Tư Nghị Công Đức Nhưt Thiết Chư Phật Sở Hộ niệm này.”

Xá Lợi Phật! Thế giới Phương Bắc có đức Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhựt Sanh Phật, Vãng Minh Phật ... Hằng hà sa những đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam đại thiên mà nói lời thành thật rằng: Chúng sanh các người phải nên tin kính: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhưt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này.”

Xá Lợi Phật! Thế giới phương dưới có đức Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật ... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài khắp cõi tam thiên

đại thiên mà nói lời thành thật rằng:
“Chúng sanh các người phải tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này.”

Xá Lợi Phát! Thế giới phương trên có đức Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạng Sắc Bửu Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bửu Hoa Đức Phật, Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật ... Hằng hà sa số những đức Phật như thế đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưới rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng:
“Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này.”

Xá Lợi Phát! Nơi ý của ông nghĩ thế nào, vì sao tên là kinh: Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm?

Xá Lợi Phát! Vì nếu có thiện nam tử, thiện nữ nơn nào nghe kinh này mà thọ trì đó, và nghe danh hiệu của các đức Phật, thời những thiện nam tử cùng thiện nữ nơn ấy

đều được tất cả các đức Phật hộ niệm, đều được tất cả các đức Phật hộ niệm, đều được không thôi chuyển nơi đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Xá Lợi Phất! Cho nên các ông đều phải tin nhận lời của ta và của các đức Phật nói.

Xá Lợi Phất! Nếu có người đã phát nguyện, hiện nay phát nguyện, sẽ phát nguyện muốn sanh về cõi nước của Đức Phật A Di Đà, thời những người ấy đều đặng không thôi chuyển nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác; nơi cõi nước kia, hoặc đã sanh về rồi, hoặc hiện nay sanh về, hoặc sẽ sanh về.

Xá Lợi Phất! Cho nên các thiện nam tử thiện nữ nơn nếu người nào có lòng tin thời phải nên phát nguyện sanh về cõi nước kia.

Xá Lợi Phất! Như ta hôm nay ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của các đức Phật, các Đức Phật đó cũng ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của Ta mà nói

lời này: “Đức Thích Ca Mâu Ni Phật hay làm được việc rất khó khăn hi hữu, có thể ở trong cõi Ta Bà đời ác năm món trước: Kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, mạng trước trung, mà Ngài chứng được ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Ngài vì các chúng sanh nói kinh pháp mà tất cả thế gian khó tin này”.

Xá Lợi Phát! Phải biết rằng Ta ở trong đời ác ngũ trước thật hành việc khó này: Đặng thành bực Vô Thượng Chánh Giác và vì tất cả thế gian nói kinh pháp khó tin này, đó là rất khó!

Đức Phật nói kinh này rồi, ngài Xá Lợi Phát cùng các vị Tỳ Kheo, tất cả trong đời: Trời, Người, A-Tu-La v.v... nghe lời của đức Phật dạy, đều vui mừng tin nhận đánh lễ Phật mà lui ra.

Phật nói kinh A-Di-Đà.





BÀI KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao siêu rất nhiệm mầu
 Trăm ngàn ức kiếp dễ tìm đâu,
 Con nay nghe thấy cùng trì thọ,
 Nguyện hiểu Như Lai nghĩa thiết sâu.

KINH BỐN MƯỜI TÁM LỜI NGUYỆN

Nguyện thứ nhất: Tôi thành Phật được
 Thì nước tôi là nước tịnh thanh,
 Ngục hình, Ngạ quỷ, Súc sinh,
 Thủy đều chẳng có sanh thành nơi đây.

Nguyện thứ hai: Nước này tịnh giới,
 Đờn bà cùng con gái tịch nhiên
 Những người trong cõi Nhơn, Thiên,

Cùng loài cầm thú cần chuyên tu hành,
Thấy đều đặn hóa sinh thọ cảm,
Thất bảo trì, Cửu phẩm liên hoa.

Nguyện thứ ba: Dân chúng Phật-Đà
Khi cần ăn uống, hóa ra sẵn sàng.
Bát thất bảo, bử bàng đựng lăm,
Trăm món ngon khỏi sắm ở đâu,
Ăn rồi, khí dụng liền tiêu,
Không cần phải rửa, phải lau nhọc nhằn.

Nguyện thứ tư: Nhơn dân trong nước,
Muốn áo quần, khăn, lược, mũ, giày,
Thấy đều hóa đủ sẵn bày,
Khỏi mua, khỏi giặt, khỏi may cực lòng.

Nguyện thứ năm: Giáp vòng địa lợi,
Từ đất bằng lên tới hư-không,
Thấy đều lâu các, điện, cung,
Cùng là cây trái, ao, sông, cửa nhà.
Các thứ ấy đều là trân bảo,
Cùng bá thiên hoa báu, hương thơm,
Trau giồi trang sức, cho làm phiến-ba,
Mùi hương ấy xông ra khắp đủ,
Cả mười phương hưởng thụ cấp kỳ.
Chúng sinh hạnh nguyện, chuyên trì.
Tin và tưởng Phật, đến thì vãng sinh.

Nguyện thứ sáu: Dân lành quốc độ,
 Thương kính nhau, ví tợ ruột rà,
 Không lời qua lại bất hòa,
 Không ganh không ghét, sinh ra tranh giàng.

Nguyện thứ bảy: Dân sinh trong nước,
 Không có lòng uế trước, dâm-ô
 Cũng không có tánh tục thô,
 Cùng là nóng giận hồ đồ ngu si.

Nguyện thứ tám: Chuyên trì thiện niệm,
 Cứ đường ngay tiệm tiệm lướt đi,
 Nếu ai muốn nói chuyện gì,
 Người kia hiểu ý tức thì khỏi phân.

Nguyện thứ chín: Chúng dân từ thiện
 Tai chẳng nghe những chuyện không lành,
 Có đâu sự ác tự hành,
 Mấy điều nghiệp chướng đã thành vô danh.

Nguyện thứ mười: Chúng sinh đều ví,
 Huyền thân là mộng mị mà thôi,
 Vậy nên lòng chẳng nhiễm đời,
 Tánh không tham muốn, khắp nơi vui cười.

Nguyện mười một: Tiên, người tuy khác,
 Hình dung đồng một sắc vàng y,

Mặt mày nghiêm chỉnh phương phi,
Trong ngàn đẹp đẽ, không chi ví bằng.

Nguyện mười hai: Mười phương thế giới,
Thiên, Nhơn cùng các loại Súc sinh,
Hóa thân về cõi Lạc thành,
Chứng ngôi Duyên giác Tỉnh văn
trùng trùng.

Ngôi thiên tọa, tâm lòng tịch tịnh,
Hiệp cùng nhau tính tuổi ít nhiều,
Chẳng hề biết đặng bao nhiêu.
Ngàn, muôn, ức kiếp số nhiều khó phân.

Nguyện mười ba: Thiên, Nhơn trên giải,
Hiệp cùng nhau đếm mãi dân cư,
Không hề rõ biết số dư,
Tại An-dưỡng-quốc nhiều như cát Hằng.

Nguyện mười bốn: Dân trong quốc độ,
Thấy thấy đồng trường thọ miên miên.
Không sao biết đặng số niên,
Sống lâu vô lượng, vô biên kiếp đời.

Nguyện mười lăm: Dân thời thanh tịnh,
Trụ vào nơi thực tánh trạm nhiên,
Ly chur loạn tướng đảo điên,
Đắc vô phân biệt, mãn viên Niết-bàn.

Nguyện mười sáu: Lạc ban dân chúng,
Vui vẻ mà thọ dụng đủ đều,
Thấy đồng với các Tỳ-kheo,
Chúng phàn “Vô lậu” hết theo sự đời.

Nguyện mười bảy: Khi tôi thành Phật.
Sẽ giảng Kinh, thuyết Phật độ sinh.
Làm cho sở nguyện đắc thành,
Công tôi giảng đạo trọn lành hơn ai.

Nguyện mười tám: Hóa thai khởi dục,
Người người đều đắc “Túc mạng thông”
Rõ điều tiền kiếp xa trông,
Hằng hà sa số như đồng kim sinh.

Nguyện mười chín: Chúng sinh ức vạn,
Đắc thần thông “thiên nhãn tịnh quang”.
Thấy toàn vũ trụ mười phang,
Trùng trùng duyên khởi thế gian tỏ tường.

Nguyện hai mươi: Tây phương dân chúng,
“Thiên nhĩ thông”, đắc dụng nghe xa,
Những lời thuyết pháp bủa ra
Của trăm ngàn ức Phật đà khẩu tuyên.

Nguyện hăm một: Nhơn, Thiên trong nước
“Tha tâm thông” biết được chẳng sai,

Những điều tâm niệm mỗi loài,
Thập phương thế giới không ngoài tánh linh.

Nguyện hăm hai: Chúng sinh quốc độ,
“Thần túc thông” đắc ngộ dong chơi,
Bao hàm thế giới nơi nơi,
Vượt qua một mạch, mau thời hơn bay.

Nguyện hăm ba: Khi tôi thành Phật,
Danh hiệu tôi vang dội mười phương.
Phật và đại chúng tán dương,
Còn dân trong nước lai vương tôi hoài.
Thiên, Nhơn với các loài thú vật,
Niệm danh tôi cho thật chí thành,
Sinh lòng vui vẻ, hiền lành,
Lâm chung sẽ đặng hóa sinh sen vàng.

Nguyện hăm bốn: Ánh quang minh chiếu,
Nơi đâu tôi tuyệt diệu rõ ràng,
Mặt trời cùng ánh mặt trăng,
Tuy là sáng tỏ chẳng bằng Phật quang.

Nguyện hăm lăm: Hào quang tôi chói,
Khắp cùng nơi chốn tôi khúc quanh,
Thiên, Nhơn cùng các Súc sinh,
Thấy liền đặng khởi lòng thành quy-y.

Nguyện hăm sáu: Bất kỳ nhơn, thú
 Trong thập phương vũ trụ vân vân,
 Nhờ hào quang chiếu đến thân,
 Từ hòa tâm tánh hơn dân cõi Trời.

Nguyện hăm bảy: Tiên Người phát ý,
 Tâm Bồ-đề, trì chí giới trai,
 Lục Ba-La-Mật quảng khai,
 Làm nhiều công đức, chẳng sai một thì,
 Khi thọ mạng tới kỳ viên mãn,
 Có tôi và các hạng Tăng lành,
 Phóng quang tiếp dẫn vãng sinh,
 Đặng làm Bồ-tát tại thành Lạc ban.

Nguyện hăm tám: Thiên, Nhơn võ trụ.
 Nghe danh tôi sắm đủ bửu bành
 Hương, hoa, đặng, chúc huy hoàng,
 Tràng-phan, bảo cái cúng dường Như-Lai.
 Tạo tháp tự, trì trai, thanh tịnh,
 Làm việc lành tâm định tưởng tôi,
 Tưởng luôn trọn một ngày thôi,
 Chắc là sẽ đặng Nước tôi về liền.

Nguyện hăm chín: Nhơn, Thiên mười cõi,
 Nếu dốc lòng ra khỏi bến mê,
 Hiệu tôi thập niệm chuyên bề,
 Lâm chung sẽ đặng sinh về Lạc bang.

**Trừ những người Phật Pháp dễ khinh,
Ai mang tội ấy vào mình,
A tỳ Địa ngục thọ hình chung thân.**

Nguyện ba mươi: **Thiên, Nhơn, cảm, thú
Trong thập phương võ trụ khôn lường,
Trước đà tạo tội thường thường,
Sau nghe danh Phật, tỏ tường cung khai,
Cầu sám hối, trì trai, giới sát,
Nguyện làm lành, nước Phật mộng sinh,
Lâm chung sẽ đặng công lành,
Khởi Tam đồ khổ, hóa sinh liên đài.**

Nguyện năm một: **Tiên, Người mười cảnh,
Nghe danh tôi, lễ đảnh theo về,
Vui mà tu hạnh Bồ đề,
Người người cung kính, một bệ tán dương.**

Nguyện năm hai: **Thập phương thế giới,
Những đàn bà con gái chán đời,
Phát tâm tín niệm danh tôi
Thân sau tránh khỏi phục hồi nữ nhơn.**

Nguyện năm ba: **Chúng dân mới tới.
Quả vô sinh bất thối chứng liền.
Lại thêm quả Phật siêu nhiên,
Ngoại trừ những vị bốn nguyên độ sinh,**

Tôi sẽ giúp cho thành sở mộ,
Tới tha phương tế độ hàm linh.
Hạnh tu Bồ tát rất tinh.
Lại còn lấy sức oai linh hộ truyền,
Cho người ấy tinh chuyên tấn bộ,
Cùng chúng sinh tín thọ pháp huyền,
“Bồ đề”, “Tịch diệt”, “Phổ hiền”,
Tấn thêm “Tối thắng, cần chuyên thi hành.

Nguyện băm bốn: Dân lành trong nước,
Độ chúng sinh, dùng đủ mọi phương,
Ước nguyện sẽ đặng như lòng,
Bao nhiêu nghiệp ác, ba đường khởi mang.

Nguyện băm lăm: Các hàng Bồ-tát,
Muốn cúng dường chư Phật đâu đâu,
Hoa hương, anh lạc, trân châu,
Liên đi khắp đủ, vừa hầu bữa ăn.

Nguyện băm sáu: Muôn ngàn báu vật,
Muốn cúng dường chư Phật, Thánh, Hiền,
Ước ra thì có đủ liền,
Cúng dâng khắp cả về miền chưa trưa.

Nguyện băm bảy: Ai vừa đọc tụng,
Hoặc thọ trì, phụng cúng chư Kinh,

**Đặng tài biện luận thông minh,
Lại thêm Bát Nhã, trí lành cao siêu.**

Nguyện băm tám: Giảng điều pháp lý,
Đủ viên thông, đầy trí tuệ tâm,
Nghĩa kinh cùng với Pháp âm,
Dầu rằng vi-diệu cao-thâm đều cùng.

Nguyện băm chín: Quốc trung Bồ-tát,
Thấy thấy đồng đồng bạt kiên cần.
Mỗi người đều đặng kim thân,
Băm hai tướng tốt, mười phân sắc màu,
Thuyết các pháp gồm thấu đạo Phật,
Cũng in như chư Phật đương thời.

Bốn mươi nguyện: Nước của tôi,
Hoàn toàn tinh sạch, chiếu soi một màu,
Chư Bồ tát ví như muốn thấy,
Cõi Phật nào là thấy chẳng ngoa,
Dòm trong “bảo thọ” hiện ra,
Cảnh nào Phật nấy như là soi gương.

Nguyện bốn một: Mọi đường công đức,
Bồ-tát nào chưa được hoàn toàn,
Đặng nghe, đặng thấy “Đạo tràng”,
Bề cao cho đến bốn ngàn Na-do.

Nguyện bốn hai: Các đồ nhứt dụng,
 Quốc độ tôi thiết đùng tinh minh
 Chóí ngời hình sắc đẹp xinh
 Dầu Thiên nhân chẳng nhìn hình dạng đâu.

Nguyện bốn ba: Ai ai trong nước
 Chỉ mong cầu nghe được Pháp Kinh,
 Tự nhiên sở nguyện đắc thành,
 Không chờ mời thỉnh, thường tình thế gian.

Nguyện bốn bốn: Thanh-văn, Duyên-giác,
 Trong nước tôi đều đắc oai thần,
 Hào quang tỏ rạng vô ngần,
 Biện tài thuyết pháp ngang phần Pháp vương.

Nguyện bốn lăm: Tha phương Bồ-tát,
 Nghe danh tôi, tấn phát phụng hành,
 Thấy đều đặn phép “Tịnh thanh”,
 Định thần, giải thoát, phước lành thưởng ban.
 Như ai muốn cúng dường Phật, Pháp,
 Trong một giờ đi khắp Hà-sa,
 Tuy là đường xá rất xa,
 Định thần không lạc, Thiên na chẳng lia.

Nguyện bốn sáu: Chư tôn Bồ-tát,
 Ở tha phương nghe đạt Danh tôi,

Quy y Tinh tấn vừa rồi,
 “Định thiên bình đẳng” phục hồi bốn nguyên.
 Đắc Pháp nhãn lên ngôi Chánh giác,
 Đặng thấy thường các bậc Như Lai.

Lời *nguyện bốn bảy* như vậy:
 Tha-phương Bồ-tát về đây nước tôi,
 Hướng Đạo cả tâm hồi bất nhị
 Chẳng thối lui địa vị cao sâu.

Lời *nguyện bốn tám* báu mầu,
 Tha-phương Bồ-tát khấu đầu quy-y,
 Chư vị ấy đặc kỳ sở nguyện,
 Nhứt, nhị, tam “Nhãn-thiện” Pháp-vương,
 Pháp môn của Phật khôn lường.
 Thập phương vững trụ dẫn đường
chúng sinh,
 Khi Pháp Tạng nguyện xong bốn tám,
 Cõi Tam Thiên, sáu món rung rinh,
 Hương hoa đổ xuống đầy thành
 Hư không phát tiếng “Chắc thành Như Lai”.



TÁN THÁN PHẬT A-DI-ĐÀ

Chúng Thích tử kiền thiên xưng tán
 Đức Di-Đà vô hạn lợi sanh
 Bốn mươi tám nguyện viên thành
 Hiện ra tướng tốt sắc thân tuyệt vời
 Kim sắc tướng muôn ngàn công đức
 Khắp mười phương chẳng bực sánh bằng
 Bạch hào hiển hiện phóng quang
 Xoay vần chiếu Di-San năm tòa
 Cặp thanh nhãn thấy xa vô ngại
 Sáng trong ngàn tứ đại hải dương
 Hào quang hóa Phật không lường
 Hóa chúng Bồ-tát số đưng hằng hà
 Độ chúng sanh Liên Hoa chín phẩm
 Nước Lạc-bang là cảnh Tây phương
 Chí thành thập niệm chiêu chương
 Hiện tiền thánh chúng dẫn đường

vãng sanh.

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,
 Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư

A-Di-Đà Phật.

Nam-mô A-Di-Đà Phật *(Niệm nhiều ít tùy ý)*

Nam-mô Đại-Bi-Quán-Thế-Âm Bồ-Tát

(3 lần)

Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-Tát *(3 lần)*

Nam-mô Địa-Tạng-Vương Bồ-Tát *(3 lần)*

Nam-mô Đại-Hiếu-Mục-Kiên-Liên Bồ-Tát
(3 lần)

Nam-mô Thanh-Tịnh-Đại-Hải-Chúng
Bồ-Tát *(3 lần)*
(1 chuông, 1 lay)

MA HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán tự tại Bồ Tát, hành thâm Bát nhã Ba la mật đa. Thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệp phục như thị.

Xá lợi Tử! Thị chư Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc; Vô thọ, tưởng, hành, thức; Vô nhân, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý; Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc,

pháp; Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố. Viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn. Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ chơn thiết bất hư. Cố thuyết Bát nhã ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

*“Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế,
Bồ đề tát bà ha”.* (3 lần) (1 chuông và 1 lay)

HÒI HƯƠNG

Phúng Kinh công đức thù thắng hạnh,
Vô Biên thắng phước giai hồi hương,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,

Tóc vãng vô lượng quang Phật sát,
 Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,
 Thế thế thường hành Bồ tát đạo.
 Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,
 Cứu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,
 Hoa Khai Kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ tát vi bạn hữu.
 Nguyện dĩ thử công đức,
 Phổ cập ư nhứt thiết,
 Ngã đẳng dĩ chúng sanh,
 Giai cộng thành Phật đạo.

TỰ QUY Y

Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng sanh,
 thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm.

(1 chuông và 1 lạy)

Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
 thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải.

(1 chuông và 1 lạy)

Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
 thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại.

(1 chuông và 1 lạy)

HỒI HƯỚNG CHÚNG SINH

**Chúng con, nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả,
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

